

Phát huy di sản văn hóa ở Khánh Hòa từ góc nhìn du lịch

Promoting cultural heritage in Khanh Hoa from the tourism perspective

Nguyễn Văn Bốn¹

Tóm tắt Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải Nam Trung bộ hội tụ những điều kiện sinh thái - nhân văn hấp dẫn, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch phát triển. Do đó, số lượng du khách và doanh thu từ hoạt động du lịch Khánh Hòa đã tăng theo từng năm. Đến với Khánh Hòa, du khách không chỉ khám phá vẻ đẹp về thiên nhiên, con người, mà họ còn được trải nghiệm di sản văn hóa đặc trưng của vùng đất. Đó là di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của cộng đồng các tộc người ở Khánh Hòa. Hơn thế nữa, di sản văn hóa là nguồn lực cho phát triển bền vững, đồng thời tạo nên tính đa dạng về sản phẩm và góp phần xây dựng thương hiệu du lịch Khánh Hòa. Mặt khác, phát triển du lịch dựa trên di sản văn hóa Khánh Hòa còn là phương thức hữu hiệu nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của nó trong hội nhập quốc tế. Bài viết nhằm hệ thống di sản văn hóa, bàn luận về những phương thức phát huy giá trị của nó với phát triển du lịch ở địa phương hiện nay.

Từ khóa: Phát huy, di sản văn hóa, Khánh Hòa, du lịch.

Abstract Khanh Hoa is a coastal province in the South Central of Vietnam with attractive ecological - humanities conditions, developed human resources and technical infrastructure. Therefore, the number of tourists and the revenue from Khanh Hoa tourism activities has increased year by year. Coming to Khanh Hoa, tourists have chances not only to discover the beauty of nature and of the local residents but also to experience the cultural heritage of the land. That is the tangible and intangible cultural heritage of the ethnic minority community in Khanh Hoa. Cultural heritage is a resource for sustainable development, at the same time creating the diversity of products and contributing to building Khanh Hoa tourism brand. In addition, tourism development based on Khanh Hoa cultural heritage is also an effective method to preserve and promote its value in the process of international integration. The article aims at systematizing cultural heritage, discussing ways to promote its value with the current development of the local tourism.

Key words: Promoting, cultural heritage, Khanh Hoa, tourism.

1. DI SẢN VĂN HÓA VẬT THỂ

Giống như nhiều địa phương và vùng miền khác trong nước ta, Khánh Hòa là một tỉnh có di sản văn hóa vật thể khá phong phú, đa dạng và mang sắc thái riêng. Di sản văn hóa vật thể ở Khánh Hòa bao gồm các loại hình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật và cổ vật. Trung tâm bảo tồn Di tích tỉnh Khánh Hòa cho biết: “Khánh Hòa có 1150 di tích, 187 di tích đã được xếp hạng gồm 16 di tích cấp quốc gia, 171 di tích cấp tỉnh”². Trong đó, di tích lịch sử - văn hóa Khánh Hòa gồm các loại hình di tích khảo cổ học, loại hình di tích lịch sử, loại hình di tích kiến trúc nghệ thuật và loại hình danh lam thắng cảnh.

Thứ nhất, loại hình di tích khảo cổ học ở Khánh Hòa. Các nhà khoa học đã phát hiện và tiến hành khai quật nhiều di chỉ khảo cổ học chứa đựng nhiều giá trị trên vùng đất Khánh Hòa. Có lẽ, tiến hành khai quật khảo cổ học đầu tiên trên vùng đất Khánh Hòa được thực hiện bởi một số học giả người Pháp: “Đó là phát hiện 02 công cụ bằng đá mài ở làng Bích Đàm, đảo Hòn Tre trong vịnh Nha Trang do nhà địa chất người Pháp là H.Mansuy”³. Đặc biệt là từ sau năm 1975 đến nay, nhiều cuộc khai quật khảo cổ học làm rõ thêm các thời kỳ văn hóa của Khánh Hòa. Đó là thời kỳ tiền sử và thời sơ sử. Tiêu biểu là di tích Xóm Cồn, Bích Đàm, Bình Hưng, Bình Ba, Bãi Trũ, Đàm Già, Hòa Diêm, Diên Sơn... Không những thế, những hiện vật được phát hiện của những di tích trên còn làm phong phú thêm cho văn hóa khảo cổ học Trung bộ. Đặc biệt, di chỉ Xóm Cồn (Cam Linh, Cam Ranh), là phát hiện khảo cổ học quan trọng nhất về văn hóa tiền - sơ sử ở Khánh Hòa và Trung bộ. Theo Nguyễn Ngọc Quý và Trần Quý Thịnh: “Văn hóa Xóm Cồn có đặc trưng tầng văn hóa tích tụ khá nhiều nhuyễn thể hình thành từ quá trình sinh hoạt hàng ngày lẫn trong lớp đất cát. Đồ đá phổ biến loại rìu bôn, đục hình thang đốc thuôn nhỏ, mặt cắt ngang hình chữ nhật hoặc thấu kính, ít rìu bôn tứ giác. Đồ xương, nhuyễn thể thu được

¹ Trường Đại Học Khánh Hòa

² Trung tâm Bảo tồn Di tích tỉnh Khánh Hòa

³ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Khánh Hòa (2002), *Khánh Hòa 350 năm những điều cần biết*, Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa, 2002, tr. 160.

nhiều mũi dùi, mũi lao, công cụ sản xuất và đồ trang sức bằng vỏ nhuyễn thể”¹. Ngoài ra, vùng đất Khánh Hòa còn phát hiện hiện vật thời tiền sử chứng minh về sự hình thành âm nhạc dân gian Việt Nam. Năm 1979, phát hiện bộ đàn đá Khánh Sơn tại di tích Dốc Gạo (Khánh Sơn), có niên đại cách nay từ 2000-2500 năm: “Bộ đàn đá gồm 12 thanh đá được đục gọt với độ lớn, nhỏ, dài, ngắn khác nhau, tạo nên những âm thanh khác nhau do ông Bo Bo Ren, người Raglai đào được. Ông xếp 12 thanh đá làm 2 bộ A và bộ B, mỗi bộ gồm 6 thanh”². Đây là phát hiện quan trọng về lịch sử âm nhạc dân tộc Việt Nam và cả khu vực Đông Nam Á. Sự phát hiện bộ đàn đá Khánh Sơn bước đầu chứng minh cho quá trình hình thành về nhạc khí cổ bằng đá và mở ra những hướng nghiên cứu về đàn đá ở nước ta. Bên cạnh đó, vùng đất Khánh Hòa còn phát hiện ra những hiện vật được chế tác bằng đồng thuộc nền văn hóa Đông Sơn như trống đồng Nha Trang I, trống đồng Nha Trang II và khuôn đúc rìu đồng ở Ninh Hòa.

Thứ hai, loại hình di tích lịch sử cách mạng ở Khánh Hòa. Loại hình này gồm di tích ghi dấu sự kiện chính trị, ghi dấu chiến công, di tích lưu niệm danh nhân, tưởng niệm anh hùng liệt sỹ trong quá trình đấu tranh xây dựng và phát triển vùng đất Khánh Hòa.

- *Nhóm di tích ghi dấu những sự kiện chính trị tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trên vùng đất Khánh Hòa* như thị trấn Ninh Hòa, Hòn Khói và Hòn Hèo (Ninh Hòa), Hòn Lớn (Khánh Vĩnh), Xóm Cỏ (Khánh Sơn), Hòn Dữ (Diên Khánh), Hòn Du (Khánh Vĩnh), Hòn Tre và Đồng Bò (Nha Trang)... Chẳng hạn, ngày 16/7/1930, tại thị trấn Ninh Hòa là nơi diễn ra cuộc biểu tình lớn do Đảng cộng sản phát động để chống thực dân Pháp ở Nam Trung bộ. Năm 1948, Hòn Lớn là nơi Tỉnh Ủy Khánh Hòa họp bàn và đưa ra quyết sách xây dựng căn cứ địa cách mạng ở miền núi. Di tích Hòn Hèo là nơi tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ nhất diễn ra từ ngày 13 đến 17 tháng 3 năm 1950.
- *Nhóm di tích ghi dấu những chiến công của quân và nhân dân Khánh Hòa trong cuộc kháng chiến chống*

thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Nhóm di tích này chiếm số lượng nhiều và phân bố dàn trải trên khắp địa bàn trong tỉnh Khánh Hòa. Tiêu biểu như di tích ga Nha Trang, đèo Rù Rì, tháp Bà, đồi La San, đồi Trại Thủy, hòn Sinh Trung, đèo Rọ Tượng, Hòn Khói, căn cứ Đồng Trăng, căn cứ Đồng Bò, thành Diên Khánh, căn cứ Đá Bàn... Đây là những căn cứ hoạt động cách mạng, nơi ghi dấu những chiến công của quân dân Khánh Hòa trong kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ.

- *Nhóm di tích là những công trình, địa điểm để lưu niệm những danh nhân, anh hùng liệt sỹ đã chiến đấu cho sự tồn tại của vùng đất gồm đền, tượng đài, nhà tưởng niệm, nghĩa trang liệt sỹ*. Chẳng hạn, miếu thờ Trịnh Phong và đền thờ Trần Quý Cáp (Diên Khánh), di tích lưu niệm nhà y học Yersin (gồm thư viện Yersin, chùa Linh Sơn, mộ Yersin), tượng đài 23 tháng 10 (Nha Trang), nghĩa trang Hòn Dung, tháp Trầm Hương, di tích lưu niệm tàu C235 (đường Hồ Chí Minh trên biển thuộc xã Ninh Vân, thị xã Ninh Hòa), bia chủ quyền quần đảo Trường Sa trên đảo Song Tử Tây và đảo Nam Yết (Song Tử Tây, Sinh Tồn, Trường Sa), Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma (Cam Hải Đông, Cam Lâm).



Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma (Cam Hải Đông, Cam Lâm)

¹ Nguyễn Ngọc Quý, Trần Quý Thịnh, “Văn hóa Xóm Cồn, một số vấn đề thảo luận” trong *Khảo cổ học Khánh Hòa*, Sở VH-TT Khánh Hòa, Khánh Hòa, 2011, tr. 25

² Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Khánh Hòa (2002), *Khánh Hòa 350 năm những điều cần biết*, Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa, 2002, tr. 160.

Thứ ba, loại hình di tích kiến trúc nghệ thuật trên địa bàn Khánh Hòa. Đây là loại hình phong phú và đa dạng như đình, chùa, am, miếu, tháp, lăng mộ, thần điện Mẫu Tam - Tứ phủ Bắc và Tứ phủ Huế, văn miếu, văn chỉ và nhà mồ. Nhóm di tích kiến trúc nghệ thuật gắn với tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng các dân tộc ở Khánh Hòa. Đó là đình Phú Cang, đình Phương Sài, đình Cù Lao, lăng ông Nam Hải, am Chúa, đền Trần Hưng Đạo, đền Hùng, đền Sòng Sơn, lăng Bà Vú, nhà mồ của người Raglai, chùa Quan Thánh, chùa bà Thiên Hậu, miếu Ngũ hành. Ngoài ra, Khánh Hòa còn hội tụ đa tôn giáo như Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo, Công giáo, Tin lành, đạo Cao Đài, Bàlamôn giáo, Hòa Hảo. Các tôn giáo này không chỉ thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng của cộng đồng, mà nó còn tạo nên sự đa dạng văn hóa tôn giáo Khánh Hòa. Mặt khác, những tôn giáo trên tạo dựng nhiều công trình kiến trúc nghệ thuật nổi tiếng cho vùng đất như tháp Bà Ponagar, văn miếu Diên Khánh, nhà thờ Chánh Tòa, chùa Long Sơn, chùa Từ Vân, chùa Hải Đức, chùa Suối Đổ, chùa Kim Sơn, thánh thất Diên Khánh và nhà thờ Tin lành...

Thứ tư, loại hình danh lam thắng cảnh ở Khánh Hòa. Vùng đất này không chỉ đa tộc người, đa dạng về văn hóa, mà thiên nhiên còn ban tặng nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng như vịnh Nha Trang, Hòn Chồng, thác Yang Bay, biển Đại Lãnh, Mũi Đồi - Hòn Đầu, Hòn Bà, thác Tà Gụ...

Như vậy, Khánh Hòa là vùng đất có sự hình thành và phát triển lâu đời. Điều đó được phản ánh qua di sản văn hóa vật thể, đó là loại hình di tích khảo cổ học, loại hình di tích lịch sử cách mạng, loại hình di tích kiến trúc nghệ thuật và loại hình danh lam thắng cảnh. Đồng thời, nó thể hiện tính phong phú, tính đa dạng về thiên nhiên, con người và văn hóa Khánh Hòa.

2. DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

Trong quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Khánh Hòa, các tộc người đã sáng tạo và trao truyền di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc như lễ hội, âm nhạc, trang phục, làng nghề, nghi thức hầu bóng và hát văn, múa dân gian, dân ca bài chòi, tuồng, thư pháp, tri thức bản địa, phong tục tang ma, phong tục hôn nhân, phong tục lễ tết, trò chơi dân gian...

Một là các dạng thức lễ hội ở Khánh Hòa. Lễ hội ở Khánh Hòa gồm có lễ hội tín ngưỡng dân gian, lễ hội tôn giáo, lễ hội lịch sử cách mạng, lễ hội nghề truyền

thống và lễ hội du lịch văn hóa. Hằng năm, vào xuân thu nhị kỳ có nhiều lễ hội tín ngưỡng dân gian cộng đồng được tổ chức ở Khánh Hòa như lễ hội đền Hùng, lễ hội cầu ngư, lễ bỏ ma, lễ hội tháp Bà Ponagar, lễ hội am Chúa, lễ hội Đức Thánh Trần Hưng Đạo, lễ hội đình làng, lễ hội yến sào, lễ hội Thiên Hậu, lễ hội Quan Công... Bên cạnh đó, Khánh Hòa là những lễ hội tôn giáo như lễ Giáng Sinh, lễ Phật đản, lễ Vu lan. Trong số các lễ hội kể trên, Khánh Hòa có 3 lễ hội được cộng nhận di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, đó là lễ hội tháp Bà Ponagar, lễ hội bỏ ma của người Raglai và lễ hội cầu ngư. Nhưng lễ hội được tổ chức quy mô lớn nhất, quan trọng nhất và đặc sắc nhất là lễ hội tháp Bà Ponagar. Lễ hội này được diễn ra từ ngày 20 - 23 tháng 3 âm lịch hằng năm. Thời gian diễn ra lễ hội tháp Bà Ponagar là sự hỗn dung các tín ngưỡng, tôn giáo và hỗn dung thực hành văn hóa Việt - Chăm như nghi thức cúng tế, diễn xướng dân gian, âm nhạc và múa dân gian...

Ngoài ra, những năm gần đây, Khánh Hòa tổ chức nhiều lễ hội tưởng nhớ các sự kiện lịch sử quan trọng của quốc gia và địa phương như lễ hội chiến thắng Bạch Đằng Giang (1288), lễ hội 350 năm Khánh Hòa hình thành và phát triển (1653 - 2003), lễ hội kỷ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930), lễ hội giải phóng miền Nam (30/4/1975), lễ hội chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954), lễ hội ngày Đảng bộ và cách mạng Khánh Hòa (16/7/1930), lễ hội giải phóng Khánh Hòa (02/4/1975), lễ hội tái lập tỉnh Khánh Hòa (01/7/1989)... Thêm vào đó, từ năm 2003 đến nay, Khánh Hòa còn tổ chức Festival biển Nha Trang, là lễ hội du lịch văn hóa biển đảo. Lễ hội du lịch biển Nha Trang được tổ chức định kỳ 2 năm/1 lần, là sự tổng hợp nhiều hoạt động du lịch, văn hóa nghệ thuật và thể thao. Lễ hội này không chỉ tụ hội những đoàn văn hóa nghệ thuật trong nước, mà nó còn có sự tham dự của nhiều đoàn quốc tế như Hàn Quốc, Pháp, Tây Ban Nha, Nga... Vì thế mà lễ hội này vừa thỏa mãn nhu cầu giải trí, tìm hiểu của du khách, vừa quảng bá thiên nhiên, con người, văn hóa, lịch sử và tiềm năng phát triển du lịch Khánh Hòa.

Hai là Khánh Hòa có nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống của người Việt, người Chăm và người Raglai. Đó là nghệ thuật trình diễn đàn tranh, đàn đáy, đàn kìm, đàn cò, sáo... của người Việt. Nghệ thuật chế tác đàn đá của người Raglai xưa. Thêm vào đó, nghệ thuật biểu diễn âm nhạc dân gian của người Chăm như trống

Paranưng, trống Ginăng và kèn Saranai. Bên cạnh đó, còn có những điệu múa dân gian của người Chăm, người Việt như múa quạt, múa lu, múa lân, múa đồng, múa bóng... Mặt khác, Khánh Hòa còn hội tụ nhiều loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống như dân ca bài chòi, hát bội, dân ca quan họ, múa rối nước, âm nhạc và hát chầu văn Bắc, âm nhạc và chầu văn Huế...

Ba là làng nghề truyền thống ở Khánh Hòa. Trong quá trình sinh sống, cộng đồng các tộc người ở Khánh Hòa còn sáng tạo và trao truyền nhiều nghề truyền thống như khai thác yến, đúc đồng, làm chiếu, đan lưới, làm mắm, làm nem chua, đóng ghe thuyền, làm muối, làm gốm, câu cá biển, dệt thổ cẩm... Chẳng hạn như làng nghề đúc đồng Phú Lộc (thị trấn Diên Khánh), nghề làm mắm cá Cửa Bé (Phước Long, Nha Trang), nghề sản xuất gốm Lư Cấm (Ngọc Hiệp, Nha Trang), nghề làm nem chua (thị xã Ninh Hòa), nghề đóng ghe thuyền (Ninh Hải, Ninh Hòa), nghề làm muối (Ninh Diêm, Ninh Hòa), nghề làm chiếu (Ninh Hà, Ninh Hòa), nghề làm bánh tráng (Ninh Hưng, Ninh Hòa), nghề dệt thổ cẩm và làm gốm của người Chăm tại tháp Bà (Vĩnh Phước, Nha Trang), nghề khai thác Trầm Hương...

Bốn là ẩm thực của vùng đất Khánh Hòa. Điều kiện tự nhiên đa dạng, quá trình di cư và cộng cư đa tộc người đã tạo nên sắc thái văn hóa ẩm thực Khánh Hòa. Đó là ẩm thực dấu ấn núi rừng, ẩm thực nông nghiệp trồng lúa nước và ẩm thực mang đậm dấu ấn biển đảo. Song có lẽ đặc trưng nhất cho vùng đất Khánh Hòa là ẩm thực được khai thác và chế biến từ biển đảo. Điều này được thể hiện qua những món ăn, đồ uống như tôm hùm, hải sâm, mực, bào ngư, cua, ghẹ, ốc, bạch tuộc, sò, cá ngựa, cá ngừ, cá thu, cá chim, yến sào. Nguồn thực phẩm này được cộng đồng Khánh Hòa chế biến thành những món ngon như bún cá sứa, bánh canh, chả cá, bún lá cá dầm... Ngoài ra, Khánh Hòa có nhiều món ăn mang đậm hương vị núi rừng và đồng quê như vịt luộc, vịt quay, heo quay, nem chua Ninh Hòa.

3. DI SẢN VĂN HÓA KHÁNH HÒA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Việc hệ thống di sản văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể trên cho chúng ta biết về giá trị văn hóa, giá trị lịch sử, giá trị thẩm mỹ và giá trị khoa học của chúng đối với vùng đất Khánh Hòa. Tuy nhiên, những giá trị của di sản văn hóa trên phải được phát huy trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong hội nhập quốc tế. Do vậy, việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa với phát triển du lịch là quy

luật tất yếu trong hội nhập quốc tế. Nói cách khác, di sản văn hóa Khánh Hòa vừa là nguồn lực, vừa là tài nguyên cho ngành du lịch phát triển bền vững. Chính di sản văn hóa không chỉ tạo nên sự đa dạng về sản phẩm, mà nó còn góp phần tạo nên thương hiệu du lịch Khánh Hòa. Mặt khác, du lịch khai thác di sản văn hóa Khánh Hòa không chỉ mang lại nguồn lợi kinh tế cho cộng đồng, địa phương và quốc gia, mà nó còn là một trong những phương thức bảo tồn các giá trị của di sản. Do vậy, di sản văn hóa Khánh Hòa được khai thác thành các sản phẩm du lịch sau:

- **Một** là phát triển du lịch văn hóa với di tích khảo cổ học trên vùng đất Khánh Hòa. Loại hình du lịch này được kết nối với những điểm đến là di tích, di chỉ, di vật, cổ vật thuộc di tích khảo cổ học như Xóm Cồn, Hòa Diêm, Bình Hưng, Bình Ba... Thông qua những di tích khảo cổ học sẽ giúp du khách hiểu sâu về quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Khánh Hòa. Tuy nhiên, loại hình du lịch văn hóa khảo cổ học ở Khánh Hòa ít được du khách quan tâm, tìm hiểu và chưa phát triển so với các loại hình du lịch khác. Loại hình du lịch khảo cổ học chủ yếu dành cho du khách nghiên cứu sâu theo chuyên đề. Du khách thường tham quan tìm hiểu thông qua các tư liệu và các hiện vật được trưng bày trong bảo tàng Khánh Hòa mà thôi. Trên thực tế, bảo tàng Khánh Hòa do không được quan tâm, đầu tư đúng mức nên chưa phát huy tốt loại hình du lịch văn hóa này. Thêm vào đó, di tích khảo cổ học thường phân bố dàn trải, cơ sở vật chất cho hoạt động tham quan du lịch chưa được chính quyền chú trọng và đầu tư đúng mức. Vì thế để loại hình du lịch này phát triển, chính quyền địa phương nên quy hoạch tổng thể, lựa chọn di tích khảo cổ học tiêu biểu để xây dựng bảo tàng ngoài trời, đồng thời đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày, đào tạo, quảng bá và hợp tác với doanh nghiệp lữ hành.
- **Hai** là loại hình du lịch văn hóa gắn với di tích lịch sử cách mạng ở Khánh Hòa. Đó là các di tích gắn với danh nhân, nhà lưu niệm, đài tưởng niệm và nghĩa trang liệt sỹ như thành Diên Khánh, khu lưu niệm tàu C235, bia chủ quyền trên đảo Trường Sa, nhà lưu niệm nhà y học Yersin, miếu Trịnh Phong, đền Trần Quý Cáp, tượng đài Trần Hưng Đạo, tượng đài 23 tháng 10, nghĩa trang Hòn Dung, Khu tưởng niệm chiến sỹ Gạc Ma... So với loại hình du lịch văn hóa khảo cổ học, thì loại hình

du lịch di tích lịch sử cách mạng được nhiều du khách tham quan hơn. Nhưng do tính nguyên vẹn, quy mô của di tích nhỏ nên doanh thu loại hình du lịch này còn thấp.

- **Ba** là loại hình du lịch văn hóa gắn với di tích kiến trúc nghệ thuật ở Khánh Hòa. Đây là loại hình du lịch được du khách quan tâm, tìm hiểu nhiều nhất khi đến Khánh Hòa. Tiêu biểu nhất là di tích tháp Bà Ponagar, chùa Long Sơn và nhà thờ Chánh Tòa. Do những di tích này tích hợp giá trị văn hóa,

khoa học, tâm linh, lịch sử, nghệ thuật, tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, những di tích nổi tiếng này được các cấp chính quyền, ban ngành thường xuyên quan tâm tôn tạo và đầu tư cơ sở vật chất tốt. Vì vậy mà chúng luôn là những điểm tham quan không thể thiếu trong các tour du lịch khi đến với Khánh Hòa. Đặc biệt là sức hấp dẫn về văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, tôn giáo và nghệ thuật của di tích tháp Bà Ponagar. Vì thế mà số lượng du khách tham quan và doanh thu tại di tích tháp Bà đã tăng theo từng năm.

Bảng 1. Doanh thu vé tham quan tại điểm du lịch tháp Bà Ponagar từ năm 2011 - 2015

Năm	2011	2012	2013	2014	2015
Số lượng vé	503.464	527.690	543.629	604.576	720.086
Đơn giá (VND)	15.000	15.000	20.000	20.000	20.000
Thành tiền	7.551.960.000	7.915.350.000	10.872.580.000	12.091.520.000	14.401.720.000

(Nguồn: Trung tâm Bảo tồn Di tích tỉnh Khánh Hòa)

Hơn nữa, doanh thu tại di tích tháp Bà Ponagar không chỉ đảm bảo tự chủ trong chính sách lương thưởng cho đội ngũ cán bộ và nhân viên Trung tâm Di tích tỉnh Khánh Hòa, mà nó còn là nguồn kinh phí chủ đạo cho hoạt động trùng tu, tôn tạo nhiều di tích khác trong

tỉnh. Chẳng hạn, doanh thu bán vé tham quan khách du lịch từ điểm tham quan Hòn Chồng và tháp Bà đã góp phần trong việc trùng tu và tôn tạo các di tích trong tỉnh Khánh Hòa năm 2016, 2017 và 2018 như sau:

Bảng 2. Số tiền Trung tâm Bảo tồn Di tích tỉnh Khánh Hòa đã hỗ trợ tôn tạo và trùng tu di tích

STT	Tên di tích	Địa chỉ	Số tiền dự toán	Số tiền đã hỗ trợ	Năm tu bổ di tích
1	Đình Phước Đa	Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa	358.000.000	358.000.000	2016
2	Đình Vĩnh Cát	Suối Hiệp, Diên Khánh	754.139.000	415.000.000	2017
3	Đình Phú Cấp	Diên Phú, Diên Khánh	480.565.000	380.000.000	2017
4	Đình Khánh Thành	Suối Cát, Cam Lâm	997.736.000	500.000.000	2017
5	Đình Phú Hòa	Ninh Quang, Ninh Hòa	314.818.000	300.000.000	2017
6	Văn chỉ Ninh Hòa	Ninh Bình, Ninh Hòa	532.568.000	507.208.000	2017
7	Đình Phú Thọ	Ninh Diêm, Ninh Hòa	902.185.670	500.000.000	2017
8	Đình Đắc Lộc	Vĩnh Phương, Nha Trang	2.926.053.000	407.000.000	2017
9	Đình lăng Cù Lao	Vĩnh Thọ, Nha Trang	421.784.736	200.000.000	2017
10	Đình Tuân Thừa	Ninh Bình, Ninh Hòa	751.369.000	458.000.000	2018
11	Đình Thạnh Mỹ	Ninh Quang, Ninh Hòa	973.502.000	827.145.000	2018
12	Đình Phú Đa	Ninh Hưng, Ninh Hòa		10.000.000	2018
13	Đình Phụng Càng	Ninh Hưng, Ninh Hòa		18.000.000	2018
14	Đình Mỹ Hiệp	Ninh Hiệp, Ninh Hòa		25.000.000	2018
15	Tuệ Thành Hội Quán	Ninh Hiệp, Ninh Hòa		30.000.000	2018
16	Miếu Võ Đế	Ninh Phú, Ninh Hòa		35.000.000	2018
17	Đình Quang Thạnh	Diên Hòa, Diên Khánh		30.000.000	2018
18	Đình Thái Tử	Diên Hòa, Diên Khánh		30.000.000	2018
19	Đình Hội Khánh	Vạn Khánh, Vạn Ninh		15.000.000	2018
20	Lăng Ông Lương Hải	Vạn Giã, Vạn Ninh		19.000.000	2018
21	Lăng Quảng Hội	Vạn Thắng, Vạn Ninh		20.000.000	2018
22	Lăng Phú Hội	Vạn Thắng, Vạn Ninh		19.000.000	2018
23	Đình Lương Sơn	Vĩnh Lương, Nha Trang		50.000.000	2018
24	Miếu Bà	Diên Hòa, Diên Khánh		40.000.000	2018

(Nguồn: Trung tâm Bảo tồn Di tích tỉnh Khánh Hòa)

- **Bốn** là loại hình du lịch sinh thái gắn với danh lam thắng cảnh ở Khánh Hòa. Đây là những tour du lịch tham quan các danh lam thắng cảnh nổi tiếng như vịnh Nha Trang, Hòn Chồng, thác Yang Bay, biển Đại Lãnh, vịnh Cam Ranh, suối Hoa Lan, vịnh Vân Phong, Hòn Bà, Dốc Lết, suối Ba Hồ... Những điểm tham quan này mang đến cho du khách thêm hiểu về núi rừng và biển đảo Khánh Hòa. Du khách thẩm nhận được giá trị thẩm mỹ mà thiên nhiên ban tặng cho vùng đất và con người nơi đây.
- **Năm** là loại hình du lịch văn hóa lễ hội Khánh Hòa. Du lịch lễ hội thường diễn ra trong những thời điểm trùng với các lễ hội dân gian, lễ hội tôn giáo, lễ hội lịch sử cách mạng và lễ hội du lịch văn hóa ở Khánh Hòa. Loại hình du lịch này hấp dẫn với du khách đến tham quan, trải nghiệm, hòa mình trong những thực hành văn hóa của cộng đồng thông qua các hình thức diễn xướng tâm linh và diễn xướng dân gian. Du lịch lễ hội tiêu biểu ở Khánh Hòa là lễ hội tháp Bà, lễ hội am Chúa, lễ hội chùa Suối Đổ, Festival biển Nha Trang... Những lễ hội này tích hợp, gìn giữ nhiều loại hình văn hóa nghệ thuật truyền thống và phản ánh tính đa dạng văn hóa của cộng đồng. Đặc biệt là lễ hội tháp Bà hằng năm đã thu hút hàng vạn du khách hành hương đến từ nhiều tỉnh thành như Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Lâm Đồng, thành phố Hồ Chí Minh... Bên cạnh đó là lễ hội tưởng nhớ, tôn vinh các sự kiện lịch sử, văn hóa, chính trị để thu hút du khách như kỷ niệm giải phóng Khánh Hòa 02/4/1975, kỷ niệm giải phóng miền Nam 30/4/1975...
- **Sáu** là loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống và đương đại cũng được khai thác trong các sản phẩm du lịch Khánh Hòa. Nghệ thuật truyền thống đã được khai thác, phục vụ du khách từ những thập niên 90 của thế kỷ XX. Đây là một sản phẩm văn hóa nghệ thuật không thể thiếu trong các dịch vụ du lịch ở Khánh Hòa như khách sạn, nhà hàng... Du khách được thưởng thức nghệ

thuật tuồng, dân ca kịch bài chòi, những làn điệu dân ca, âm nhạc và múa dân gian truyền thống của nhiều vùng văn hóa. Loại hình nghệ thuật truyền thống được biểu diễn tại quảng trường 2/4 trên đường Trần Phú, công viên Yến Sào trên đường Phạm Văn Đồng, hội quán Hòn Chồng để phục vụ cho du khách đến với Khánh Hòa.

Không những thế, Khánh Hòa còn là vùng đất có nhiều làng nghề truyền thống và ẩm thực phong phú mang đậm hương vị núi rừng và biển đảo. Theo đó, loại hình du lịch làng nghề được các công ty lữ hành khai thác như tham quan nghề làm chiếu cói Ngọc Hiệp, nghề làm gốm Lư Cấm, nghề gốm Bàu Trúc tại tháp Bà Ponagar, nghề sản xuất mắm truyền thống, nghề khai thác yến sào... Những chuyến tham quan làng nghề không chỉ tạo nên tính đa dạng về sản phẩm du lịch văn hóa Khánh Hòa, mà nó còn góp phần tạo cơ hội cho cộng đồng phát triển kinh tế - xã hội và giao lưu văn hóa. Mặt khác, loại hình du lịch này góp phần khôi phục, bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống ở Khánh Hòa. Bên cạnh đó, du khách còn được khám phá đặc trưng ẩm thực của vùng đất Khánh Hòa thông qua những món ăn, đồ uống được phục vụ trong khách sạn và nhà hàng. Thực khách được thưởng thức nhiều món mang đậm văn hóa biển đảo Khánh Hòa như bún cá sứa, bún lá cá dầm, bánh canh chả cá, cá bò nướng, sò hấp, mực nướng... Thêm vào đó, du khách còn được khám phá những sản vật địa phương Khánh Hòa như nem Ninh Hòa, yến sào, cà phê Mê Trang, bánh xoài, dừa xiêm, mắm cá cơm, sầu riêng và mía tím Khánh Sơn... Vì thế, du khách vừa thỏa mãn nhu cầu ăn uống, vừa góp phần quảng bá văn hóa, con người và xây dựng thương hiệu du lịch ẩm thực Khánh Hòa.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA KHÁNH HÒA

Một là chúng ta phải nhận thức bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa Khánh Hòa phải luôn song hành với nhau. Theo đó, phát huy giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa trong phát triển du lịch là phương hiệu quả và thiết thực nhất trong hội nhập quốc tế. Đó là sự kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển du lịch gắn với di sản văn hóa Khánh Hòa. Đồng thời công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa phải phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Mặt khác, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá ở Khánh Hòa gắn với phát triển du lịch nên vận dụng linh hoạt của ba phương thức, đó là bảo tồn nguyên trạng, bảo tồn kế thừa và bảo tồn phát triển.

Hai là các cấp chính quyền, các ngành quản lý địa phương nhận thức đúng và đầy đủ về những giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa. Đặc biệt là ngành quản lý văn hóa nên khảo sát tổng thể, kỹ lưỡng, đánh giá đúng về nguồn lực này trên địa bàn Khánh Hòa. Ngành quản lý văn hóa phải thường xuyên kiểm kê, nghiên cứu thực địa nhằm phát hiện nhân tố tác động đến thực trạng, tương lai di sản văn hóa Khánh Hòa cả góc độ khách quan và chủ quan, từ đó xây dựng chiến lược bảo tồn và phát huy giá trị của chúng.

Ba là đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đào tạo, quản lý, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa phải đồng bộ. Công tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực phải được ưu tiên trước, từ đó định hướng chiến lược phát triển du lịch di sản văn hóa Khánh Hòa bền vững. Hơn nữa, chúng ta nhận thức không chỉ bền vững trong quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, mà chúng ta còn phải bền vững trong nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển. Vì thế mà những nhà quản lý, nhân viên, thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch, văn nghệ sĩ phải được đào tạo chuyên nghiệp, đồng thời phải có đạo đức nghề, nắm vững kiến thức lịch sử và văn hóa vùng đất. Đặc biệt là thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch trong hội nhập quốc tế không chỉ thành thạo đa ngoại ngữ, mà họ còn phải hiểu biết đa văn hóa.

Bốn là công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa giữa ngành du lịch với ngành quản lý văn hóa phải có trách nhiệm song hành. Khắc phục thực trạng công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa là hai đường thẳng song song. Đồng thời loại bỏ tư duy khai thác di sản văn hóa theo tư duy “ăn sổi ở thì”, nghĩa là khai thác vì lợi ích trước mắt. Mặt khác, ngành du lịch nên nhận thức tài nguyên văn hóa giống như tài nguyên thiên nhiên, nếu chỉ khai thác mà không tái tạo, sáng tạo giá trị mới thì sẽ bị mai một và khó phục dựng nguyên trạng. Ngành du lịch và ngành quản lý văn hóa không vì mục tiêu doanh thu mà khai thác ồ ạt, quá tải tại di tích nổi tiếng như tháp Bà Ponagar, chùa Long Sơn,

nhà thờ Chánh Tòa. Vì sự quá tải tại những điểm tham quan này sẽ làm ảnh hưởng đến sự bền vững của di tích.

Năm là lựa chọn đầu tư phục dựng, làm mới, trùng tu, tôn tạo di sản văn hóa vật thể Khánh Hòa thành những điểm tham quan du lịch phải giữ được truyền thống, quy mô tương xứng, có dịch vụ đồng bộ, ấn tượng và hấp dẫn du khách. Theo đó, từng giai đoạn, loại hình mà ngành quản lý văn hóa lựa chọn đầu tư tôn tạo, phục dựng phải tương xứng với vị thế sự kiện lịch sử và danh nhân của vùng đất. Bởi vì, việc trùng tu, tôn tạo hoặc xây mới di tích không đúng truyền thống, không xứng tầm với sự kiện lịch sử, văn hóa hoặc danh nhân, cơ sở hạ tầng kém, thì không thể hấp dẫn du khách. Theo đó, khi trùng tu, tôn tạo, hoặc xây mới cần nghiên cứu kỹ về quy mô, phong cách kiến trúc, vật liệu và nghệ thuật trang trí... Ví dụ, văn miếu Diên Khánh, đền Trần Quý Cáp, nhà lưu niệm và mộ nhà y học Yersin, thành Diên Khánh do việc phục dựng và xây mới không tương xứng, không đồng bộ về cơ sở hạ tầng cho nên ít thỏa mãn nhu cầu tham quan du lịch. Mặt khác, việc đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch Khánh Hòa không được xâm phạm và ảnh hưởng đến môi trường sinh thái - nhân văn của di tích. Thêm vào đó, chính quyền địa phương không vì mục tiêu phát triển du lịch mà chuyển đổi hoặc làm biến dạng chức năng của di tích. Ví dụ như lầu Bảo Đại từ lâu bị chuyển đổi thành dịch vụ kinh doanh lưu trú, hay việc xây dựng khách sạn Dịu Dàng và chung cư Mường Thanh đã ảnh hưởng đến không gian di tích tháp Bà.

Sáu là việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa nên lắng nghe, tôn trọng những chủ thể đã sáng tạo và trao truyền các giá trị. Bởi vì, du khách trong và ngoài nước khi tham quan các di sản văn hóa Khánh Hòa thường mong muốn được chính chủ thể sáng tạo và thực hành văn hóa. Du khách chia sẻ về điểm tham quan di tích tháp Bà Ponagar: “*Tháp Bà nổi tiếng và đẹp. Đây là di tích văn hóa của người Chăm xưa. Cách xây dựng đền tháp của người Chăm rất huyền bí. Chính quyền nên phục dựng một làng Chăm ở dưới chân tháp Bà. Người Chăm nên duy trì nghề, trang phục, âm nhạc dân dã và truyền thống. Chúng tôi thích người Chăm trình diễn âm nhạc truyền thống, vì họ có sức hấp dẫn với đoàn*

khách”¹. Mặt khác, việc phát huy du lịch di sản văn hóa Khánh Hòa phải đảm bảo lợi ích cộng đồng và vì cộng đồng. Đồng thời loại bỏ thực trạng “Việt/Kinh hóa”, “sân khấu hóa”, “thương mại hóa” các chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ du lịch.

Bảy là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến, liên kết vùng nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa với các địa phương trong nước như Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, TP. HCM, Quảng Ninh, Ninh Bình, Hà Nội. Mặt khác, đẩy mạnh công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm với những quốc gia giàu kinh nghiệm trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Pháp, Anh, Ý...

5. KẾT LUẬN

Như vậy, di sản văn hóa Khánh Hòa vừa phong phú vừa đa dạng và mang sắc thái riêng cho vùng đất này. Di sản văn hóa Khánh Hòa đã phát huy các giá trị của nó với phát triển du lịch trong hội nhập quốc tế là quy luật tất yếu và phù hợp. Việc phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa thành sản phẩm du lịch phải được thực hiện đồng bộ về đào tạo chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng cơ sở vật chất, đồng thời tôn trọng những chủ thể đã và đang sáng tạo, trao truyền các giá trị văn hóa truyền thống của vùng đất. Mặt khác, phát huy các giá trị của di sản văn hóa Khánh Hòa với phát triển du lịch nên hài hòa giữa lợi ích cộng đồng, lợi ích doanh nghiệp và lợi ích nhà nước. Có như vậy, di sản văn hóa Khánh Hòa mới thực sự được phát huy bền vững, đồng thời góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng du lịch văn hóa là một trong những ngành công nghiệp văn hóa từ nay đến năm 2030.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Văn Bài, “Vấn đề quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa”, *Văn hóa nghệ thuật*, số (4), Hà Nội, 2001.
- [2] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa (2002), *Khánh Hòa 350 năm những điều cần biết*, Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa, 2002.
- [3] *Luật Di sản văn hóa* (2002), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] *Luật Di sản văn hóa được sửa đổi và bổ sung*, Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2009.
- [5] Lê Hồng Lý chủ biên (2009), *Quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [6] Nhiều tác giả (2014), *Văn hóa dân gian Khánh Hòa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] Nhiều tác giả (2005), *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [8] Nhiều tác giả (2005), *Những tục thờ và lễ hội tiêu biểu của Khánh Hòa*, Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa.
- [9] Nhiều tác giả (2014), *Di sản văn hóa trong xã hội Việt Nam đương đại*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Ngọc Quý, Trần Quý Thịnh, “Văn hóa Xóm Cồn, một số vấn đề thảo luận” trong *Khảo cổ học Khánh Hòa*, Sở VH TT Khánh Hòa, Khánh Hòa 2011.
- [11] Nguyễn Nguyễn Khắc Sử chủ biên (2016), *Khảo cổ học Tiền sử ở miền Trung Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [12] Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (2003), *Địa chí Khánh Hòa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

¹ Phỏng vấn ngày 28/8/2018 tại tháp Bà, Vĩnh Phước, Nha Trang.